

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Số: 92/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15/10/2018

Về tranh chấp: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hảo Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**;

2. Ông **Trần Văn Thạch**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2018/ST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Thanh N**, sinh năm 1998; địa chỉ: Số XX, hẻm YY, đường LTK, khu phố N, xã B, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1995; địa chỉ: C, ấp H, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 01 năm 2018, lời trình bày trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Thanh N trình bày:

Chị và anh T tự nguyện chung sống từ năm 2015, có đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND xã T. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Thời gian đầu, anh

chị sống hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và anh T có đánh chị, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Anh chị đã ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên Huỳnh Hồ S, sinh ngày 10/02/2015, hiện đang sống cùng với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu Nhi và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không có ai nợ lại hai vợ chồng.

Anh Huỳnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh T là đúng theo quy định tại Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Chị Hồ Thị Thanh N và anh Huỳnh Văn T chung sống năm 2015, đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã nhau và chị N trình bày anh T có đánh chị, vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2018 đến nay. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T vẫn vắng mặt chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Có 01 người tên Huỳnh Hồ S, sinh ngày 10/02/2015, hiện đang sống cùng với chị N. Xét thấy nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nhi của chị N là hợp lý cần chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn chị Hồ Thị Thanh N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Văn T được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh T theo quy định tại Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị N và anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn năm 2017, có tổ chức lễ cưới. Chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau, chị N trình bày anh T có đánh chị, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Hiện tình cảm không còn nên chị N yêu cầu được ly hôn với anh T.

Xét yêu cầu và lời trình bày của chị N thấy rằng: Anh chị sống chung có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị N yêu cầu ly hôn do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N.

[3] *Về con chung*: Giao Huỳnh Hồ S, sinh ngày 10/02/2015 cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Chị N phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Thanh N đối với anh Huỳnh Văn T. Giữa chị N và anh T không còn quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Giao Huỳnh Hồ S, sinh ngày 10/02/2015 cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0019353 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị N đã nộp xong tiền án phí.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho chị N, anh T biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND tỉnh Tây Ninh
- VKSND huyện Hoà Thành.
- THADS huyện Hoà Thành.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

(đã ký)

Nguyễn Hảo Phát